

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 104/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 18 tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05/5/2021. Giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 29-6-1994.

ĐKKHKT: Thôn , xã Cộng H, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Thị T, thôn Thị N, xã Tân H, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Doãn H** sinh ngày 27-10-1985.

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, Thôn 4, xã Cộng H, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị H** với anh **Nguyễn Doãn H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về con chung*: Chị H và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Doãn Tuấn A, sinh ngày 20-12-2014. Khi ly hôn chị H và anh H tự nguyện thỏa thuận: Chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu A đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác.

-*Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cho chung đối với anh H cho đến khi có quyết định khác.

Anh Hoàng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

-*Về tài sản chung, công sức*: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

-*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trả lại chị H 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí còn thừa theo biên lai thu số: 0000043 ngày 05/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Văn Thành**